

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TNH22B1**

Năm học: **22-23**

Mã môn học/ Mô đun: **MH04226**

Học kỳ: **01**

Tên môn học/ Mô đun: **Tiếng anh**

Số tín chỉ: **4**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1					Hệ số 2					ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	2258102062323	Nguyễn Hồ Tấn An	12/11/2007					7	5.0	6.0	6.0	4.0		8.0		7.0
2	2258102062324	Nguyễn Phạm Lan Anh	19/08/2006					9	7.0	8.0	7.0	7.0		8.2		7.9
3	2258102062325	Nguyễn Thị Minh Anh	30/06/2006					7	6.0	5.0	7.0	5.0		5.0		5.4
4	2258102062326	Trần Thị Kim Anh	03/07/2007					9	8.0	7.0	7.0	7.0		8.2		7.9
5	2258102062327	Lê Văn Cường	17/07/2007					8	7.0	5.0	6.0	6.0		5.0		5.5
6	2258102062328	Bùi Nhật Hào	21/03/2006					10	9.0	9.0	10.0	9.0		9.0		9.1
7	2258102062329	Nguy Huỳnh Nhật Khánh	25/06/2007					10	9.0	10.0	9.0	8.0		9.0		9.0
8	2258102062330	Nguyễn Quốc Khánh	02/09/2006					7	7.0	5.0	8.0	3.0		5.0		5.4
9	2258102062331	Trịnh Trần Quốc Kiệt	19/06/2007					7	5.0	5.0	8.0	3.0		0.0	5.0	5.2
10	2258102062332	Nguyễn Thị Thiên Kim	18/12/2007					9	7.0	8.0	8.0	8.0		7.6		7.7
11	2258102062333	Nguyễn Thanh Liên	07/04/2007					6	6.0	5.0	5.0	6.0		4.0	6.4	6.1
12	2258102062334	Võ Thị Tuyết Loan	19/01/2007					9	8.0	7.0	8.0	7.0		7.8		7.7
13	2258102062335	Huỳnh Phước Lợi	20/04/2007					0	0.0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
14	2258102062336	Trương Cao Nghĩa	16/05/2007					0	0.0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
15	2258102062337	Huỳnh Lâm Như Ngọc	10/04/2004					10	10.0	10.0	10.0	10.0		9.0		9.4
16	2258102062338	Lê Yến Nhi	05/12/2007					8	4.0	5.0	6.0	5.0		0.0	0.0	2.1
17	2258102062339	Lý Thị Yến Nhi	05/10/2007					7	7.0	6.0	6.0	5.0		6.2		6.2
18	2258102062340	Nguyễn Thị Huỳnh Như	30/10/2005					9	6.0	7.0	6.0	8.0		5.0		5.8
19	2258102062341	Nguyễn Thị Hồng Nhung	24/07/2007					10	9.0	9.0	10.0	9.0		8.2		8.7
20	2258102062342	Huỳnh Minh Phát	15/10/2007					9	6.0	4.0	7.0	3.0		3.6	5.0	5.2
21	2258102062343	Nguyễn Phi Phi	17/07/2007					8	6.0	6.0	6.0	7.0		5.8		6.1
22	2258102062344	Nguyễn Thị Kiều Phương	06/06/2007					7	5.0	6.0	6.0	4.0		3.4	5.0	5.2
23	2258102062345	Hồ Văn Thanh	30/04/2007					9	6.0	5.0	8.0	4.0		5.8		5.9
24	2258102062346	Nguyễn Thị Anh Thư	21/07/2007					8	4.0	4.0	8.0	4.0		3.8	5.0	5.1
25	2258102062347	Lê Võ Quốc Tiến	23/06/2007					5	6.0	4.0	6.0	4.0		0.0	0.0	2.0
26	2258102062348	La Thị Kim Tuyền	24/05/2007					7	6.0	6.0	6.0	5.0		6.0		6.0
27	2258102062349	Đinh Thị Tường Vy	18/05/2007					8	8.0	7.0	8.0	9.0		5.6		6.6
28	2258102062350	Ngô Ngọc Trúc Vy	03/08/2007					7	5.0	6.0	7.0	6.0		5.0		5.4
29	2258102062351	Trần Kim Xuyên	30/03/2007					8	7.0	5.0	6.0	6.0		2.6	5.0	5.5
30	2258102062352	Nguyễn Kim Yến	31/05/2007					7	8.0	6.0	5.0	5.0		3.6	5.0	5.4
31	2258102062353	Trịnh Thị Kim Yến	27/12/2007					9	7.0	6.0	6.0	6.0		7.0		6.8

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1	Hệ số 2	ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MĐ
-----	------	--------	-----------	---------	---------	-------	-------	------------

Châu Đốc, ngày 20 tháng 3 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Trịnh Bửu Uyển